

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐIỀN
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 52/2024/HNGĐ-ST

Ngày 14-8-2024

V/v tranh chấp “Ly hôn, nuôi con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Hữu Trí.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Di và bà Nguyễn Thị Quế Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Long – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 398/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2023, về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kiều C (vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt), sinh năm 1995. Hộ khẩu thường trú: Ấp E, xã A, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở hiện nay: F51 tổ A, ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Bị đơn: Ông Hồ Thanh H (vắng mặt không có lý do), sinh năm 1987. Hộ khẩu thường trú: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Chỗ ở hiện nay: Tổ A, khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản không hòa giải được tại tòa, nguyên đơn bà _ trình bày:

Bà Nguyễn Thị Kiều C và ông Hồ Thanh H tự nguyện chung sống vợ chồng với nhau từ năm 2013, có đăng ký kết hôn, tổ chức đám cưới. Đến năm 2022 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do tính tình, quan điểm sống không còn hòa hợp nên vợ chồng đã sống ly thân từ cuối năm 2022 đến nay, mặc ai nấy sống. Vợ chồng có nói chuyện hàn gắn tình cảm nhưng không được. Nay bà C nhận thấy không còn tình cảm, vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau và không thể chung sống với ông H được nữa. Vì vậy bà C yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn ông H.

Về con chung: Bà C và ông H có 2 con chung là Hồ Minh H1, sinh ngày 21/01/2014 và Hồ Quang H2, sinh ngày 25/9/2016. 2 con chung hiện nay đang ở với ông H, bà C yêu cầu giao 2 con chung cho ông H trực tiếp nuôi và đồng ý cấp dưỡng nuôi 2 con chung hàng tháng là 1.000.000 đồng/1 tháng/1 con, tính từ ngày 14/8/2024 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về ý kiến của bị đơn ông Hồ Thanh H: Trong quá trình tố tụng, ông H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và không có ý kiến gì.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng. Bị đơn chưa thực hiện đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà C. Về con chung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà C, giao 2 con chung là Hồ Minh H1, sinh ngày 21/01/2014 và Hồ Quang H2, sinh ngày 25/9/2016 cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng và ghi nhận sự tự nguyện của bà C là bà C cấp dưỡng nuôi 2 con chung hàng tháng là 1.000.000 đồng/1 tháng/1 con, tính từ ngày 14/8/2024 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Về tài sản chung và nợ chung: Bà C, ông H không yêu cầu giải quyết nên không xét đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và quan hệ tranh chấp: Đây là vụ án tranh chấp về ly hôn, nuôi con chung thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà C và ông H tự nguyện chung sống, đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật là hôn nhân hợp pháp.

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn: Xét thấy, mâu thuẫn trong quan hệ vợ chồng giữa bà C, ông H là có thật, vợ chồng không có sự đồng cảm, quan tâm, chia sẻ buồn vui cùng nhau, vợ chồng đã sống ly thân, không hàn gắn được, mặc ai nấy sống. Như vậy, quan hệ hôn nhân của bà C, ông H là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà C.

[4] Về con chung: Bà C xác nhận bà C và ông H có 2 con chung là Hồ Minh H1, sinh ngày 21/01/2014 và Hồ Quang H2, sinh ngày 25/9/2016. 2 con chung

hiện nay đang ở với ông H, bà C yêu cầu giao 2 con chung cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng và tự nguyện cấp dưỡng nuôi 2 con chung hàng tháng là 1.000.000 đồng/1 tháng/1 con, tính từ ngày 14/8/2024 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Xét thấy: 2 con chung hiện nay đang ở với ông H và cha mẹ của ông H. Mặt khác ông H không đến Tòa án để giải quyết ly hôn và ông H cũng không có lời trình bày nên không biết nguyện vọng của ông H, nên xem xét chấp nhận yêu cầu của bà C, giao 2 con chung cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà C về việc cấp dưỡng nuôi 2 con chung hàng tháng là 1.000.000 đồng/1 tháng/1 con, tính từ ngày 14/8/2024 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Bà C, ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[6] Về án phí: Bà C phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; các Điều 227 và 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51; 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà **Nguyễn Thị Kiều C.**

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kiều C được ly hôn ông Hồ Thanh H.

- Về con chung: Giao 2 con chung là Hồ Minh H1, sinh ngày 21/01/2014 và Hồ Quang H2, sinh ngày 25/9/2016 cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của bà C về việc cấp dưỡng nuôi 2 con H1 và H2 hàng tháng là 1.000.000 đồng/1 tháng/1 con, tính từ ngày 14/8/2024 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Bà C được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản. Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng Nghị Quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị Kiều C phải nộp 300.000 đồng án phí không có giá ngạch và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai

thu tiền số 02090 ngày 16/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền. Nên bà C còn phải nộp 300.000 đồng.

3. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai, đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Long Điền;
- THADS huyện Long Điền;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn Long Điền
(Giấy kết hôn số 42 ngày 22/01/2014);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đỗ Hữu Trí